

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

Số: ~~3891~~ /SNN&PTNT-QLXDCT

V/v thông báo kết quả thẩm định
điều chỉnh, bổ sung thiết kế bản vẽ
thi công và dự toán công trình Xử lý
cấp bách hồ Bu Bu, xã Quang
Trung, huyện Ngọc Lặc.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 08 tháng 10 năm 2019

Kính gửi: Chi cục Thủy lợi Thanh Hóa.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhận được Tờ trình số 401/TTr-CCTL ngày 30/9/2019 của Chi cục Thủy lợi về việc đề nghị thẩm định điều chỉnh, bổ sung thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình: Xử lý cấp bách hồ Bu Bu, xã Quang Trung, huyện Ngọc Lặc (kèm theo hồ sơ);

Căn cứ các Luật của Quốc hội: Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13; Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng về quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 27/7/2018 của UBND tỉnh về quy định phân công, phân cấp thẩm định dự án, thiết kế cơ sở và thiết kế, dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 1207/QĐ-TTg ngày 19/9/2018 về việc hỗ trợ vốn từ nguồn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2018 cho các địa phương để xử lý cấp bách các công trình hồ chứa bị hư hỏng do ảnh hưởng bão, lũ năm 2017 và các hồ có nguy cơ mất an toàn trong mùa mưa, lũ năm 2018, tỉnh Thanh Hóa; số 341/QĐ-TTg ngày 28/3/2019 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án xử lý cấp bách các công trình hồ chứa bị hư hỏng do ảnh hưởng bão, lũ năm 2017 và các hồ có nguy cơ mất an toàn cao;

Căn cứ Quyết định số 1328/QĐ-UBND ngày 12/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình Xử lý cấp bách hồ Bu Bu, xã Quang Trung, huyện Ngọc Lặc;

Căn cứ Công văn số 10431/UBND-NN ngày 12/8/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của các công trình Xử lý

cấp bách, cấp bách do bão lũ năm 2017 và 2018 gây ra;

Sau khi xem xét, Sở Nông nghiệp và PTNT thông báo kết quả thẩm định điều chỉnh, bổ sung thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình Xử lý cấp bách hồ Bu Bu, xã Quang Trung, huyện Ngọc Lặc như sau:

1. Thông tin chung về công trình:

Công trình Xử lý cấp bách hồ Bu Bu, xã Quang Trung, huyện Ngọc Lặc được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tại Quyết định số 1328/QĐ-UBND ngày 12/4/2019, hiện tại công trình đang triển khai thi công; tuy nhiên trong quá trình thi công có một số nội dung cần thiết phải được điều chỉnh, bổ sung để đảm bảo tính ổn định, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, phù hợp với địa hình khu vực, thuận lợi cho công tác quản lý vận hành, phát huy hiệu quả đầu tư và đã được Chủ tịch UBND tỉnh đồng ý chủ trương thực hiện tại Công văn số 10431/UBND-NN ngày 12/8/2019.

2. Nội dung hồ sơ trình thẩm định:

2.1. Văn bản pháp lý:

- Quyết định số 4748/QĐ-UBND ngày 28/11/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xử lý cấp bách hồ Bu Bu, xã Quang Trung, huyện Ngọc Lặc;

- Quyết định 1328/QĐ-UBND ngày 12/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình Xử lý cấp bách hồ Bu Bu, xã Quang Trung, huyện Ngọc Lặc;

- Công văn số 10431/UBND-NN ngày 12/8/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của các công trình Xử lý cấp bách, cấp bách do bão lũ năm 2017 và 2018 gây ra;

- Tờ trình số 401/TTr-CCTL ngày 30/9/2019 của Chi cục Thủy lợi về việc đề nghị thẩm định điều chỉnh, bổ sung thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình: Xử lý cấp bách hồ Bu Bu, xã Quang Trung, huyện Ngọc Lặc.

2.2. Tài liệu khảo sát xây dựng, thiết kế, dự toán điều chỉnh, bổ sung:

- Hồ sơ thiết kế bao gồm thuyết minh và bản vẽ;

- Dự toán xây dựng công trình.

3. Lý do, nội dung điều chỉnh, bổ sung:

3.1. Lý do điều chỉnh, bổ sung:

- Đập đất: Phần tiếp giáp giữa vai tả thượng lưu đập và đê có một số vị trí bị sạt, trượt do mưa. Do vậy cần có biện pháp gia cố bảo vệ để đảm bảo an toàn.

- Trần xả lũ: Mái tả tuy dương phía đê của tuyến đường bên vai hữu trần có hiện tượng một số vị trí bị sạt, trượt do mưa. Để đảm bảo ổn định cần có biện pháp gia cố.

3.2. Nội dung điều chỉnh:

- Đập đất: Tại mái taly âm (phần tiếp giáp vai tả thượng lưu đập và đê) được gia cố bằng cấu kiện đúc sẵn M200 kích thước (40x40x12)cm trên lớp đá



dầm (1x2)cm dày 10cm và 1 lớp vải địa kỹ thuật ART-15 (hoặc tương đương), đỉnh mái, chân đỡ mái bằng dầm BTCT M250 đổ tại chỗ; mặt cơ tại cao trình (+58.1) được gia cố bằng bê tông thường M250 dày 20cm, lót 1 lớp nilông tái sinh, móng bằng cấp phối đá dăm loại 2 dày 20cm.

- Trần xả lũ: Gia cố mái ta tuy dương của tuyến đường bên vai hữu tràn bằng tấm cấu kiện lục lăng đúc sẵn M200 dày 8cm, phía trong cấu kiện được trồng cỏ chống xói lở; dầm chân, dầm đỉnh và mặt cơ tại cao trình (+59.05 ÷ +60.56) được gia cố bằng bê tông thường M200.

**/ Vị trí, hình thức kết cấu chi tiết các hạng mục thể hiện trong hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công điều chỉnh.*

3.3. Dự toán:

- Phương pháp lập dự toán được lựa chọn và các cơ sở để xác định các khoản mục chi phí trong dự toán:

+ Khối lượng trong thiết kế bản vẽ thi công do Tư vấn thiết kế lập đã được thẩm định;

+ Đơn giá các hạng mục công việc theo đơn giá tại hợp đồng số 57/2019/HĐXD ngày 19/7/2019 và biên bản thỏa thuận thống nhất ngày 5/9/2019 về việc áp dụng đơn giá phục vụ cho việc lập dự toán điều chỉnh được ký giữa Chi cục Thủy lợi và Công ty TNHH xây dựng - Thương mại Thanh Hóa.

4. Kết quả thẩm định thiết kế, dự toán điều chỉnh, bổ sung:

4.1. Thiết kế bản vẽ thi công điều chỉnh:

- Điều kiện năng lực của tổ chức, cá nhân thực hiện khảo sát, thiết kế điều chỉnh; lập dự toán xây dựng điều chỉnh: Đáp ứng yêu cầu.

- Sự phù hợp của thiết kế bản vẽ thi công điều chỉnh so với thiết kế bản vẽ thi công đã được phê duyệt cùng Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Phù hợp, do chỉ điều chỉnh, bổ sung một số hạng mục khối lượng để phù hợp thực tế; các bộ phận, hạng mục còn lại được giữ nguyên theo thiết kế đã phê duyệt.

- Sự hợp lý của các giải pháp thiết kế xây dựng công trình: Giải pháp thiết kế xây dựng công trình hợp lý đảm bảo kinh tế, kỹ thuật.

- Sự tuân thủ các tiêu chuẩn áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật, quy định của pháp luật về sử dụng vật liệu xây dựng cho công trình: Các quy chuẩn, tiêu chuẩn được áp dụng trong thiết kế là phù hợp; vật liệu xây dựng sử dụng cho công trình là phổ biến, tuân thủ đầy đủ theo các quy định hiện hành.

- Sự phù hợp của các giải pháp thiết kế công trình với công năng sử dụng của công trình, mức độ an toàn công trình và đảm bảo an toàn của công trình lân cận: Giải pháp thiết kế đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, đúng công năng, đáp ứng nhiệm vụ công trình.

- Sự hợp lý của việc lựa chọn dây chuyền và thiết bị công nghệ đối với thiết kế công trình có yêu cầu về công nghệ: Công trình không có yêu cầu về công nghệ.

- Sự tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ: Tuân thủ đầy đủ.

- Yêu cầu sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện thiết kế bản vẽ thi công: Không.

4.2. Thẩm định dự toán điều chỉnh, bổ sung:

- Sự phù hợp giữa khối lượng chủ yếu của dự toán với khối lượng thiết kế: Khối lượng xây dựng tính trong dự toán phù hợp với khối lượng trong chiết tính tại các bản vẽ thiết kế thi công.

- Tính đúng đắn, hợp lý của việc áp dụng, vận dụng định mức, đơn giá xây dựng công trình: Việc áp dụng định mức, đơn giá, chế độ, chính sách và các khoản mục chi phí có liên quan đến các chi phí tính trong dự toán cơ bản là phù hợp theo quy định hiện hành.

- Giá trị dự toán xây dựng bổ sung: 184.891.000 đồng (*Một trăm tám mươi tư triệu, tám trăm chín mươi một nghìn đồng*).

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

5. Các nội dung khác:

Giữ nguyên theo Quyết định 1328/QĐ-UBND ngày 12/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình Xử lý cấp bách hồ Bu Bu, xã Quang Trung, huyện Ngọc Lặc;

6. Kết luận, kiến nghị:

- Tài liệu phục vụ thiết kế: Đơn vị tư vấn thiết kế chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính đúng đắn, chính xác của các tài liệu phục vụ công tác lập thiết kế xây dựng điều chỉnh;

- Hồ sơ điều chỉnh, bổ sung thiết kế BVTC và dự toán công trình Xử lý cấp bách hồ Bu Bu, xã Quang Trung, huyện Ngọc Lặc đủ điều kiện để trình phê duyệt. / *[Chữ ký]*

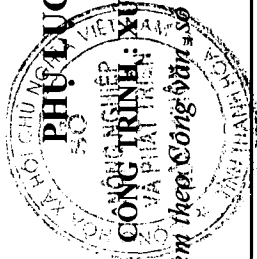
Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/cáo);
- Lưu VT, QLXDCT, C.Som, Hải.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đặng Tiên Dũng



PHỤ LỤC: TỔNG HỢP DỰ TOÁN CÔNG TRÌNH ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

CÔNG TRÌNH: XỬ LÝ CẤP BÁCH HỒ BU BU XÃ QUANG TRUNG, HUYỆN NGỌC LẠC TỈNH THANH HÓA

(Kèm theo Công văn số **3894** /SNN&PTNT-QLXDCT ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

Đơn vị tính : đồng

| STT | Hạng mục chi phí | Cách tính | Hợp đồng số 57/2019/HDXD ngày 19/7/2019 | Giá trị điều chỉnh | Giá trị bổ sung |
|-----|------------------------|-----------|---|----------------------|--------------------|
| 1 | Chi phí xây dựng | | 3.281.545.000 | 3.466.436.000 | 184.891.000 |
| 2 | Chi phí hạng mục chung | Chi tiết | 103.711.213 | 103.711.213 | |
| | Tổng cộng | | 3.385.256.000 | 3.570.147.000 | 184.891.000 |

Trưởng phòng

Nguyễn Văn Chính

Thẩm định TKBVTC

Chu Việt Sơn

Thẩm định DT

Trịnh Đình Hải